PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 5

Nhân, chia với 10; 100; 1 000... và 0,1; 0,01... · sách Kết nối tri thức

Tuần 11

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Tính nhẩm

20,68 × 100 = ☐ 22,06 × 0,01 = ☐ 74,84 : 0,1 = ☐ 33,52 : 10 = ☐

83,44 : 100 = ☐ 1,07 × 0,1 = ☐ 7,92 × 0,001 = ☐ 66,11 × 100 = ☐

25,86 : 100 = ☐ 65,69 : 0,1 = ☐ 79,01 : 100 = ☐ 66,19 : 100 = ☐

Bài 2: Số?

☐ × 1 000 = 4 210 ☐ × 1 000 = 7 710 ☐ × 10 = 93,2

2,12 × ☐ = 2 120 2,16 × ☐ = 21,6 9,36 × ☐ = 9 360

Bài 3: Đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ **a)** 4,5 × 100 = 450

☐ **b)** 37,2 : 10 = 0,372

☐ **c)** 8,6 × 0,1 = 0,86

☐ **d)** 2,4 : 0,01 = 24

Bài 4: Giải bài toán

1. Một kho có 100 bao xi măng, mỗi bao nặng 50,5 kg. Hỏi kho đó có bao nhiêu ki-lô-gam xi măng?

.....

.....

.....

2. Người ta chia đều 182,5 kg đường vào 10 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu ki-lô-gam đường?

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 11

Bài 1: Tính nhẩm

20,68 × 100 = **2 068** 22,06 × 0,01 = **0,2206** 74,84 : 0,1 = **748,4** 33,52 : 10 = **3,352**

83,44 : 100 = **0,8344** 1,07 × 0,1 = **0,107** 7,92 × 0,001 = **0,00792** 66,11 × 100 = **6 611**

25,86 : 100 = **0,2586** 65,69 : 0,1 = **656,9** 79,01 : 100 = **0,7901** 66,19 : 100 = **0,6619**

Bài 2: Số?

4,21 × 1 000 = 4 210 **7,71** × 1 000 = 7 710 **9,32** × 10 = 93,2 2,12 × **1 000** = 2 120

2,16 × **10** = 21,6 9,36 × **1 000** = 9 360

Bài 3: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) **Đ** b) **S** c) **Đ** d) **S**

Bài 4: Giải bài toán

1. Kho đó có số ki-lô-gam xi măng là: 50,5 × 100 = 5 050 (kg). Đáp số: 5 050 kg xi măng.

2. Mỗi túi có số ki-lô-gam đường là: 182,5 : 10 = 18,25 (kg). Đáp số: 18,25 kg đường.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án